TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 04 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh .

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiện Lợi và bà Hoàng Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quốc Khánh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXX-ST ngày 23 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn M, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Ngô Văn L , sinh năm: 1971.

Mẹ đẻ: Trịnh Thị T, sinh năm 1971.

Đều cư trú: Thôn L, xã C, tp B, tỉnh Thái Bình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2017 đến ngày 06/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Phan Thị H - Sinh năm 1974.(vắng mặt)

Trú tại: Số nhà 251, đường Q, tổ 8 phường Q , thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Văn L– sinh năm 1971 .(có mặt)

Trú quán: Thôn L, xã C, tp B, tỉnh Thái Bình.

Anh Tống Văn T – sinh ngày 26/8/2003.(vắng mặt)

Trú quán: Thôn L, xã C, tp B, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp cho anh T là:

Ông Tống Văn C - sinh năm 1977 và bà Mai Thị T – sinh năm 1975.(đều vắng mặt)

Đều trú quán: Thôn L, xã C, tp B, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 26/11/2017 Tống Văn T sinh ngày 26/8/2003 đến chơi với Ngô Văn M là người cùng thôn L, xã C. Do cả hai đều không có điện thoại để chơi nên M đã rủ T đi chiếm đoạt điện thoại của người khác về dùng. Trước khi đi cả hai cùng mở Máy tính xem cách lấy điện thoại qua các clip trong mạng intenet. Sau khi xem xong cả hai thống nhất đi lên thành phố Thái Bình thực hiện hành vi theo như nội dung clip thể hiện: một người đi xe đứng ngoài chờ sẵn còn người kia vào lấy điện thoại chạy ra nhảy lên xe cùng bỏ chạy. Khoảng 15 giờ cùng ngày M sử dụng xe đạp điện chở T đi lên thành phố B mục đích lấy điện thoại như đã bàn theo cách thực hiện trong clip. M chở T đi đến cửa hàng điện thoại của chị Phan Thị H - Sinh năm 1974 trú tại: Số nhà 251, đường Q, tổ 8 phường Q , thành phố B, tỉnh Thái Bình thì dừng lại M ngồi trên xe đạp điện mở khóa chờ sẵn còn T đi vào gặp chủ cửa hàng điện thoại là chị H và hỏi : « Bác lấy cho cháu xem cái máy tầm 1.500.000 đ đến 2.000.000 đồng » . Chị H trả lời « Có một máy Sam Sung J3 và máy Sam Sung GT 530 cháu lấy máy nào » T nói « Bác đưa cháu xem máy Sam Sung J3 » Chị H đưa cho T chiếc điện thoại Sam Sung J3 màu vàng. T giả vờ xem cấu hình để tránh sự nghi ngờ của chị H và nói « bác đưa cho cháu xem cái còn lại » Chị H lại đưa tiếp cho T xem chiếc điện thoại Sam Sung GT 530 màu vàng. T cầm cả hai chiếc điện thoại trên tay giả vờ như xem máy rồi bất ngờ chạy ra chỗ M nhảy lên xe, M điều khiển xe bỏ chạy. Chị H đuổi theo và tri hô « Cướp, cướp » và cùng mọi người đuổi theo đến khu vực cổng bệnh viện Phụ sản tỉnh Thái Bình thì M và T bị bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 61/KLĐG ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J3 màu vàng trị giá hiện tại là 1.800.000 đ; 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy GT 530 màu vàng trị giá hiện tại là 2.200.000đ. Tổng trị giá 4.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKSTP ngày 19/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Ngô Văn M về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1, Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1, Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm h, s khoản 1 ; khoản 2 điều 51; Điều 17 ; Điều 50 ; điểm o khoản 1 điều 52 ; Điều 58 ; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản". Đề nghị xử phạt mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm 6 tháng đến 3 năm kể từ ngày tuyên án 04/4/2018 giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nênkhông đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe đạp điện đã trả lại cho ông Ngô Văn L là chủ sở hữu hợp pháp nay không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng quy định pháp luật.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Ngô Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Cụ thể do muốn có điện thoại để dùng M đã rủ T đi lấy điện thoại. M đã cùng T xem cách lấy điện thoại qua clip trong máy tính rồi cùng nhau thực hiện hành vi như đã xem. Khoảng 15 giờ ngày 26/11/2017 M và T đi xe đạp điện đến cửa hàng của chị H xem điện thoại M dừng xe đứng ngoài chờ còn T vào hỏi xem rồi cầm 2 chiếc điện thoại Sam Sung J3 và Sam Sung GT 530 của chị H nhảy lên xe của M cùng bỏ chạy đến bệnh viện phụ sản Thái Bình thì bị bắt quả tang. Tổng trị giá 2 chiếc điện thoại là 4.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, đồ vật và các sự việc. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn M là người đã cùng với T thực hiện hành vi chiếm đoạt 2 chiếc điện thoại của chị H.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản1, Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 136. Bộ luật hình sự.

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật quy định bảo vệ, gây mất trật trị an xã hội, làm hoang

mang trong dân chúng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và nhằm răn đe giáo dục chung.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn M đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo rủ Tống Văn T sinh ngày 26/8/2003 là người chưa thành niên phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục thể hiện tính nhân đạo và tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Trong vụ án này đối với T là người chưa đủ 16 tuổi nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy UBND xã C đã có biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản nay không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe đạp điện là tài sản của ông Ngô Văn L bố đẻ của bị cáo. Ông L không biết việc M dùng xe đạp điện đi cướp giật tài sản nên Viện kiểm sát thành phố Thái Bình đã quyết định trả lại cho ông L.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Từ những nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, điều 136; Bộ luật hình sự năm1999; điểm s , h khoản 1, khoản 2 điều 51; Điểm o khoản 1 điều 52; Điều 50; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015. Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 2 năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án 04/4/2018. Giao bị cáo cho UBND xã C, thành phố B,tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3.Về án phí: Bị cáo Ngô Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày. Đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/4/2018. Đối với người vắng mặt kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *- Trạm giam công an tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP.Thái Bình;*
- *Công an thành phố Thái Bình;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh